

Hồi 356

U linh sứ giả

Một con khoái mã lao vút đi trong đêm, xuyên rừng vượt núi, nhưng không hề phát ra tiếng vó ngựa đáng ra phải có, kỵ sĩ trên lưng toàn thân hắc y, cả con ngựa cũng tuyến một màu đen, nhìn tựa như U Linh kỵ sĩ của cõi U Minh đến nhân gian cầu hồn đoạt phách người sống vậy.

Khi kỵ sĩ phóng lên một ngọn đồi nhỏ, trên đỉnh đồi đột nhiên hiện ra hai người mặc y phục dạ hành, một trong hai còn dương cung lấp tiển, ngắm chuẩn vào người cưỡi ngựa kia.

Kỵ sĩ kia cũng không phải tay vừa, thấy tình thế không hay, lập tức bắn khỏi lưng ngựa, lộn nhào một vòng trên không trung, hạ thân xuống bên tả.

“Tinh!”

Dây cung bật lên tiếng kêu, mũi kinh tiễn bắn vọt đi, thời gian và tốc độ đều hết sức chuẩn xác, tiễn vừa rời cung, chớp mắt đã xuyên vào đầu vai của kỵ sĩ đang nhào lộn trên không, toé ra một đóa hoa máu.

Kỵ sĩ hự lên một tiếng thảm thiết, bị lực đạo kinh nhân của mũi tên làm ngã bật ngựa ra phía sau, rơi xuống bãi cỏ kêu “bùng” một tiếng.

Người bắn tên lướt xuống như điện, phóng về phía kỵ sĩ, một người khác thì chặn ngay trước mặt con ngựa, khi nó xông đến sát mặt mới lách người tránh sang một bên, rồi thi triển thủ pháp nắm lấy dây cương, rồi mượn lực lao về phía trước của con ngựa tung mình nhảy lên ngai ổn định vững vàng.

Con ngựa bị kinh hãi điên cuồng dẫm đạp lung tung, dụng cả bốn vó, nhưng không có cách nào hất người trên lưng nó xuống, sang đến triền dốc bên kia thì đã bị người đó khống chế, chạy một vòng rồi trở lại chỗ kỵ sĩ bị bắn ngã.

Người vừa xạ tiễn từ từ đứng dậy, sắc mặt ngưng trọng nhìn kỵ sĩ áo đen dưới đất nói: “Chết rồi!”

Người trên lưng ngựa thất thanh kêu lên: “Cái gì?”. Rồi nhảy xuống đất, không ngờ lại chính là Yến Phi.

Người bắn tên chính là Thác Bạt Khuê, lúc này chỉ thấy hai hàng lông mày của y nhú chặt lại, trầm giọng nói: “Phục độc được tự tận, là độc được cực lợi hại, kiến huyết phong hầu”.

Ánh mắt y chuyển sang chiến mã Yến Phi đang dắt, gật đầu tán thưởng: “Hảo mã!”.

Yến Phi nói: “Con ngựa này bốn vó được bọc da đặc chế, nên phóng nhanh mà không hề gây ra tiếng động”.

Thác Bạt Khuê nói: “Đây là U Linh sứ giả nổi tiếng của Yên quốc, ban ngày tìm phục, ban đêm lên đường. Thám tử thông thường dù thấy bọn chúng chạy qua trước mắt cũng chỉ ngỡ là mình hoa mắt, cũng may là chúng ta không phải thám tử bình thường”.

Yến Phi nói: “Có tìm được thứ gì trên người hãn không?”.

Thác Bạt Khuê lắc đầu nói: “Ngoài các đồ dùng viễn hành, người sẽ không phát hiện được bất cứ thứ gì đâu. Đây là phương pháp mà Mộ Dung Thủy nghĩ ra, chỉ dựa vào khẩu truyền, nếu gặp phải địch nhân mà không thể thoát thân, y sẽ phục độc tuần tử. Ta đã đề phòng chiều này từ trước, không ngờ nội công của y cao minh đến vậy, đỡ được cả chân khí trong mũi tên của ta kịp thời tự tận”.

Yến Phi vẫn không cam tâm, liền lục soát túi đeo trên người con ngựa.

Thác Bạt Khuê đảo mắt nhìn chiếc roi ngựa rơi dưới đất nói: “Roi mới!”.

Yến Phi gật đầu: “Trạng thái của chiến mã cũng rất tốt, roi và móng cũng đều mới cả, xem ra mới chỉ đi được vài ngày”.

Hai người giật mình chấn động, bốn mắt nhìn nhau.

Thác Bạt Khuê nói: “Kẻ này có lẽ đến từ Bình Thành, từ Bình Thành đến đây vừa hay cũng chỉ sáu bảy ngày đường”.

Yến Phi chau mày nói: “Lẽ nào Mộ Dung Tường phái người truyền tin cho Mộ Dung Bảo?”.

Thác Bạt Khuê quỳ xuống quan sát y phục binh khí của người chết, lắc đầu nói: “Mười ngày trước Mộ Dung Tường mới thu phục Bình Thành, hơn nữa lại không hiểu Mộ Dung Bảo đột nhiên triệt binh về Trung Sơn, hơn nữa hai huynh đệ bọn chúng cũng không dung hòa nhau lắm, Mộ Dung Tường xưa nay cũng vẫn mơ cái ghế thái tử của lão ca già, chắc không nhiệt tâm báo tin cho Mộ Dung Bảo vậy đâu”.

Yến Phi gật đầu: “Nói như vậy, thì vị nhân huynh bất hạnh này có lẽ là kỵ sĩ của Mộ Dung Bảo phái đi, sau khi đến Bình Thành gặp Mộ Dung Tường thì mang tin tức trở về báo

cáo cho Mộ Dung Bảo, Mộ Dung Bảo lại phái y trở lại Bình Thành truyền chỉ chỉ mới cho đệ đệ của hắn”.

Thác Bạt Khuê nói: “Người này chắc là được phái đi lúc tin đồn của ta vừa lọt đến tại Mộ Dung Bảo, vậy nên trở về Trường Thành sớm hơn Mộ Dung Bảo mười ngày, thế mới đủ thời gian đi đi lại lại. Ta đã đoán trước Mộ Dung Bảo sẽ dùng đến chiều này, nên đã phái người phong tỏa vùng hoang dã bên ngoài Trường Thành, vậy mà vẫn không cản được tên U Linh sứ giả đến đi như gió, giỏi thuật tiềm tung ẩn tích này”.

Yến Phi mỉm cười: “May mà lần này để chúng ta bắt gặp”.

Thác Bạt Khuê lắc đầu: “Vô dụng thôi, U Linh sứ giả là hai người một tổ, mỗi tên chọn mộ lộ tuyến khác nhau, chúng ta chặn được một người, thì kẻ thứ hai sớm đã đi xa rồi”.

Yến Phi chau mày nói: “Vậy thì tình hình rất bất lợi”.

Thác Bạt Khuê đứng dậy, bình tĩnh nói: “Chúng ta phân tích lại tình hình đã. Giờ Mộ Dung Bảo đã rõ tin đồn liên quan đến lão gia nhà hắn toàn là tin giả, với tính cách của hắn, nhất định sẽ bạo phát lời đing, quyết tâm giết ta cho được, lại càng phải nghĩ đến cách ăn nói với Mộ Dung Thùy sau này thế nào. cách duy nhất để xoay chuyển cục thế này chính là tìm đường chuyển bại thành thắng”.

Ánh mắt Yến Phi dừng lại ở tên U Linh sứ giả dưới chân, gật đầu nói: “Người đoán có lẽ không sai, kẻ này có lẽ đang mang khẩu tín của Mộ Dung Bảo, yêu cầu Mộ Dung Tường phối hợp tác chiến với hắn”.

Thác Bạt Khuê nói: “Quan trọng nhất là tiểu Bảo phải có được sự chi viện lương thảo của Mộ Dung Tường thì mới có điều kiện quần nhau với ta bên ngoài Trường Thành. Có điều, chỉ cần ta cắt đoạn giao thông thủy lục giữa Bình Thành tới đây thì Mộ Dung Bảo sẽ không thể liên hệ với Mộ Dung Tường được, đồng thời hắn cũng sẽ nhận ra đại kế phản công này chính là sơ suất lớn nhất trong đời cầm quân của mình và cũng là một đập đay Yến quốc đi vào con đường diệt vong”.

Yến Phi chợt hỏi: “ Binh lực của Mộ Dung Tường ra sao?”.

Thác Bạt Khuê đáp: “Có hai đến ba vạn người, nhưng vì sợ sau khi toàn quân xuất chiến, ta sẽ thừa cơ tấn công Bình Thành và Nhận Môn, nên nhiều nhất chỉ có thể rút một nửa binh lực ra tác chiến. Hà! Tên tiểu tử này từng chịu thiệt thòi với ta một lần, ta không tin gã không cố kỵ chút nào, chỉ cần chúng ta ở ngoài thành hư trương thanh thế, ta dám đảm bảo trước khi làm rõ mọi chuyện, gã sẽ không dám xuất thành nửa bước đâu”.

Yến Phi trầm ngâm giây lát rồi nói: “Chúng ta cần phải thay đổi kế hoạch tác chiến rồi”.

Thác Bạt Khuê lộ vẻ suy tư, một lúc lâu sau mới ngẩng mặt đối diện với ánh mắt của Yến Phi, chậm rãi nói: “Tiểu Bảo chắc giờ đã biết chúng ta muốn tập kích hấn trên đường, vì vậy quân đội của chúng ta không phải là kỳ binh nữa, nếu để hấn có được cứ điểm để cố thủ, an doanh lập trại, quân tiếp viện lại từ trong Trường Thành ùn ùn kéo tới, thì chúng ta sẽ mất hết cả ưu thế”.

Yến Phi gật đầu đồng ý: “Con đường duy nhất để chiến thắng là đoán được địa điểm tiểu Bảo lựa chọn để mai phục, người nói xem tiểu Bảo sẽ chọn nơi nào nhỉ?”.

Thác Bạt Khuê nói: “Đối với địa lý ở bên ngoài Trường Thành, người Yên còn lâu mới bì kịp những người sống thời gian dài ở khu vực này như chúng ta, vì vậy nơi mà tiểu Bảo lựa chọn cần phải phù hợp mấy điều kiện sau đây”.

Yến Phi nói: “Điều kiện đầu tiên đương nhiên là phải không xa Trường Thành, nếu không sẽ khó hô ứng được với quân Yên bên trong Trường Thành được”.

Thác Bạt Khuê tiếp lời: “Kế nữa là cũng không thể quá xa nơi này, vì đại quân của tiểu Bảo đã người mỗi ngựa mệt, sĩ khí xuống thấp, rất cần được nghỉ ngơi để hồi phục lại”.

Yến Phi nói: “Điều kiện thứ ba chính là nơi này phải cây cối um tùm, để thủ khó công, phải không?”.

Thác Bạt Khuê cười lên ha hả nói: “Cuối cùng là nơi này nhất định phải có tên tuổi, Mộ Dung Tường chỉ thoáng nghe đã hiểu, không cần phải phái người vất vả tìm kiếm. Hà hà!”.

Hai người cùng lúc chấn động, bốn mắt giao kích.

Thác Bạt Khuê thở hổn hển nói: “Nhất định là Tham Hợp Pha, không những có nước có cây, mà địa thế còn dễ thủ khó công, cách nơi này chỉ có ba ngày đường, từ đó đến trường thành cũng chỉ mất bốn, năm ngày lộ trình, không còn nơi nào lý tưởng hơn chỗ đó nữa cả”.

Yến Phi gật đầu: “Chúng ta chôn cất kẻ này, hủy diệt đi mọi chứng tích rồi lập tức trở về chuẩn bị”.

Thác Bạt Khuê ngửa mặt thở hắt một tiếng, rồi nói: “Tiểu Bảo của ta ơi! Ba ngày sau Tham Hợp Pha sẽ là nơi người chôn nắm xương tàn của mình đó!”.

oOo

Lưu Dụ và Tống Bi Phong rời Quy Thiện tự từ lúc trời chưa sáng đến vùng phụ cận Thạch Đầu thành kiểm một tiệm nhỏ ăn bữa sáng.

Hai người ngồi xuống một góc, tâm trạng đã đỡ hơn nhiều so với lúc rời khỏi Tạ phủ tối qua.

Tống Bi Phong nói: "Lúc mới đầu ta cũng không thoải mái lắm với cách đi tìm Tư Mã Nguyên Hiễn của lão đệ, nhưng giờ ngồi ở đây lại cảm thấy đó là cách làm thông minh nhất, nếu không giờ chắc có lẽ ta đang ngồi trên mặt ra mà nhìn người đi vào chỗ chết. Năm đó An công cũng không thể không hòa hoãn với kẻ muốn lên làm Hoàng đế là Hoàn Ôn, hòng đi nhu chế cương. Giờ Tư Mã Đạo Tử chẳng khác gì triều đình, nếu đối địch với y, căn bản khó thể đứng vững ở Kiến Khang. Có điều, Tư Mã Đạo Tử là kẻ tự tư tự lợi, tất cả đều vì lợi ích của bản thân, nếu y cảm thấy người đã mất đi giá trị lợi dụng, ắt sẽ không hề do dự mà sát hại người".

Lưu Dụ vừa ăn bánh bao vừa trầm giọng nói: "Nếu Tạ Diễm kỳ khai đắc thắng, đại phá Thiên Sư quân, thì vào lúc tin tức truyền đến tại Tư Mã Đạo Tử, cũng chính là lúc mà y hạ lệnh giết chết ta. Ta sao có thể có ảo tưởng không thực tế với lão già đó chứ?".

Tống Bi Phong thở dài nói: "Ài! Nhị thiếu gia! Chúng ta thật sự không thể giúp gì y hay sao? Chúng ta sao có thể ngồi nhìn y tự tìm lấy cái chết chứ?".

Lưu Dụ lắc đầu nói lảng sang chuyện khác: "Vừa rồi có người theo dõi chúng ta không?".

Tống Bi Phong nói: "Khẳng định là không".

Lưu Dụ gật đầu: "Đây là chuyện tốt, chúng tớ là ít nhất Tư Mã Đạo Tử cũng làm ra vẻ gì đó để biểu thị lão đã tín nhiệm ta".

Tống Bi Phong trầm ngâm thoáng chốc rồi nói: "Tiểu Dụ, lão đệ hãy thực lòng trả lời ta, có phải người đang giận nhị thiếu gia không?".

Lưu Dụ cười khổ nói: "Lão ca bảo ta thẳng thắn, vậy thì ta cũng trả lời thật lòng! Ta thật sự không trách y, chỉ là cảm lấy đau lòng vì y vừa ngu xuẩn lại vừa ngoan cố mà thôi, nhưng chuyện của y chúng ta không thể quản nổi, cũng không ai có thể thay đổi được suy nghĩ của y cả, đại tiểu thư cũng không phải là ngoại lệ".

Tống Bi Phong trầm mặc không nói gì, song mục hiện lên vẻ đau đớn khôn cùng.

Lưu Dụ hiểu tâm tình của y, Tống Bi Phong có mối cảm tình sâu sắc với Tạ gia, nhìn sự nghiệp huy hoàng của gia tộc vĩ đại này hủy trong tay Tạ Diễm đương nhiên là cảm thấy vô cùng đau khổ, gã cũng không biết phải nói gì để an ủi y nữa.

Tổng Bi Phong nghiêng răng nghiêng lợi nói: “Ta chỉ hận không thể lập tức chặt đầu tên gian tặc vong ân phụ nghĩa Lưu Lao Chi đó xuống mà thôi”.

Lưu Dụ đột nhiên nhớ đến cây Liệt Thạch cung còn để trên thuyền, đêm đó bị Trần công công truy sát, không có cách nào lấy được cây thần cung Hà Duyệt tặng cho gã. Lúc này gã đang thầm nghĩ nếu có Liệt Thạch cung đứng trong chỗ tối dọa cho Lưu Lao Chi một tiền, thì hẳn đúng là chuyện sung sướng ở đời, rồi gã lại chợt nhớ đã hứa với Hà Vô Kỵ sẽ tha cho Lưu Lao Chi một mạng, nhất thời trong lòng nổi lên trăm mối suy tư.

Gã thở dài nói: “Đến Thạch Đầu thành, có thể ta sẽ phải thân bất do kỷ một thời gian, Tổng đại ca hãy tùy cơ hành sự, đợi chờ cơ hội, nếu tình hình không ổn thì phải lập tức rời khỏi Kiến Khang”.

Tổng Bi Phong nói: “Lão đệ không cần lo lắng, vừa rồi ta chỉ tức giận mà nói vậy thôi, không thể lấy đó làm chuẩn mực. Ta còn muốn hỏi một câu nữa. Một lát sau khi ta đi gặp Vương Hoàng, trừ việc dặn hẩn giữ bí mật chuyện người hội kiến Tư Mã Nguyên Hiễn ra, còn có chuyện gì có thể nhờ hẩn giúp đỡ nữa không?”.

Lưu Dụ nói: “Giúp đỡ lớn nhất của hẩn chính là đừng vì ta làm bất cứ chuyện gì, nhưng huynh hãy bảo với hẩn chuyện này không cần giấu lão gia nhà hẩn làm gì. Vương Tuấn hiểu chuyện triều chính, chắc cũng biết chùng biết mực”.

Tổng Bi Phong chau mày nói: “Theo ta thấy thì cả Vương Tuấn cũng không nên biết chuyện này mới đúng”.

Lưu Dụ suy nghĩ giây lát rồi gật đầu nói: “Tổng đại ca nghĩ rất có lý, nhưng lại không thể giấu Vương Hoàng được, nếu không hẩn sẽ cảm thấy ta không coi hẩn là chiến hữu có thể giải bày mọi chuyện”.

Tổng Bi Phong gật đầu nói nhanh: “Chuyện này để ta tự lo liệu được rồi! Ta hiểu tâm trạng của con cháu nhà thế gia ở Kiến Khang hơn lão đệ nhiều!”.

Lưu Dụ mỉm cười đáp: “Tổng đại ca không phải đã nói có thể lợi dụng ảnh hưởng của An công lưu lại mà liên kết một số người có thể lực ở Kiến Khang hay sao?”.

Tổng Bi Phong gật đầu nói: “Đúng là như vậy, có điều, cuối cùng có thể tranh thủ được bao nhiêu người đứng về phía chúng ta thì vẫn phải thử qua mới biết được”.

Lưu Dụ lắc đầu nói: “Chuyện này tạm thời hoãn lại đã, điều ta e ngại nhất là để Tư Mã Đạo Tử biết được, vậy sẽ làm y sinh lòng nghi ngại. Giờ cách làm thông minh nhất của ta chính là ẩn mình nấu chặt, đợi đến khi nào cơ hội lọt vào tay ta rồi hãy hay”.

Tổng Bi Phong gật đầu đồng ý: “Ta hiểu rồi!”.

Lưu Dụ nói tiếp: “Ta còn phải liên hệ chặt chẽ với Biên Hoang Tập để biết tình hình nơi đó. Một trong những nguyên nhân khiến Tư Mã Đạo Tử chịu tạm thời dung nạp ta chính là vì những lợi ích mà Biên Hoang Tập mang lại cho y, chúng ta cần phải lợi dụng điểm này một cách triệt để mới được”.

Tổng Bi Phong nói: “Mặt này thì hoàn toàn không thành vấn đề, Văn Thanh tiểu thư có người tiếm phục ở đây, có thể dùng phi cấp truyền thư để trao đổi tin tức với Biên Hoang Tập rất dễ dàng”.

Rồi hắn lại nói: “Tiểu Dụ có gì nhờ ta thông tri cho Văn Thanh tiểu thư không?”.

Trong lòng Lưu Dụ chợt dâng lên muôn ngàn cảm xúc, đồng thời cũng có một cảm giác hết sức kỳ lạ, cuối cùng chỉ thở dài nói: “Bảo với nàng mọi chuyện đều ổn, Lưu Lao Chi tạm thời không thể làm gì được ta, còn ta thì đang đợi cơ hội để lãnh binh đi bình loạn”.

Tổng Bi Phong nói: “Chuyện này cứ để ta lo là được”.

Nhưng rồi lập tức hắn lại cảm thấy do dự: “Thật là không có gì khác nữa chứ?”.

Lưu Dụ thầm thở dài, lúc này gã sao còn có thể nghĩ đến tư tình nhi nữ được nữa chứ? Nghĩ đoạn bèn khẽ lắc đầu biểu thị không có.

Tổng Bi Phong định nói gì đó rồi lại thôi, cuối cùng cũng không nói ra thành lời.

Lưu Dụ nói: “Thời gian cũng suýt soát rồi, chúng ta chia nhau hành sự đi!”.

Nhưng Tổng Bi Phong cơ hồ như không hề có ý định động thân, chỉ trầm giọng hỏi: “Sau khi gặp Vương Hoảng, ta có thể đến Tạ gia gặp đại tiểu thư không?”.

Lưu Dụ cũng cảm thấy khó xử thay cho hắn.

Tổng Bi Phong lại thở dài nói: “Nói đi! Vì An công, sao ta có thể thấy chết mà không cứu, lẽ nào lại ngồi trên mắt ra nhìn nhị thiếu gia ra chiến trường tìm chết chứ?”.

Lưu Dụ nói: “Lão ca người cuối cùng vẫn không thể bỏ đi ý nghĩ đó, có lẽ tại huynh không chính tai nghe thấy những lời nhị thiếu gia nói tối qua. Quyền lực và vinh dự sẽ khiến người ta mù quáng, tối qua ta rất muốn nói với nhị thiếu gia một câu, chính là câu hỏi tại sao Huyền soái không giao quyền lực của Bắc Phủ binh cho y luôn? Với uy thế trước khi qua đời, Huyền soái tuyệt đối có thể làm được chuyện này, Tư Mã Đạo Tử cũng khó lòng phản đối, thế nhưng binh quyền lại lọt vào tay Lưu Lao Chi. Có điều câu này ta đương nhiên là không dám hỏi ra rồi”.

Tổng Bi Phong thở dài náo nuột.

Lưu Dụ chậm rãi nói tiếp: “Nhị thiếu gia xưa nay tự cao tự đại, sau khi Huyền Soái tạ thế, y liền ngỡ rằng mình là trụ cột của phương Nam, lại cả ngày nhớ về chiến công Phì Thủy thuở trước, vì vậy giờ đây đột nhiên nắm được một phần binh quyền của Bắc Phủ binh, lại gánh vác trên mình trọng trách đánh đuổi Tôn Ân, khiến y càng thêm không coi ai ra gì, kiêu ngạo khinh địch. Vì thế, dù là đại tiểu thư cũng khó mà lay động được y nữa rồi. Tổng đại ca nên đi gặp đại tiểu thư người, có điều nên tuyệt đối không nhắc đến việc của nhị thiếu gia, vậy sẽ chỉ khiến đại tiểu thư càng thêm đau lòng mà thôi.

Tổng Bi Phong nói: “Ta hiểu những gì lão đệ nói, nhưng mà...”.

Lưu Dụ lại nói: “Tổng đại ca huynh nghĩ ta không quan tâm Tạ gia chắc? Chỉ riêng vì Huyền soái ta cũng đã có thể hy sinh bất cứ mọi thứ cho Tạ gia rồi”.

Lúc nói ra câu nói này, trong lòng Lưu Dụ hốt nhiên hiện ra một nghi vấn.

Gã thật sự có thể hy sinh bất cứ thứ gì cho Tạ gia sao? Cả chính bản thân gã cũng không dám khẳng định. Gã có thể mất mạng vì Tạ Huyền, nhưng không có Tạ Huyền thì Tạ gia thế nào? Trước mắt chuyện quan trọng nhất của gã là phải nắm lấy ghế đại thống lĩnh của Bắc Phủ binh, chỉ có chấp chưởng Bắc Phủ binh, gã mới có thể lập ra được mục tiêu. Thời khắc này, gã cảm nhận được rất rõ quan hệ của mình và Tạ gia do Tạ Diễm đứng đầu đang ngày một xa cách.

Tổng Bi Phong vội giải thích: “Ta không có ý đó, đồng thời cũng rất hiểu hoàn cảnh lúc này của Tiểu Dụ”.

Rồi hần lại cười khổ hồi lần nữa: “Nhị thiếu gia hoàn toàn không có hy vọng gì sao?”.

Lưu Dụ lắc đầu: “Khuyết điểm của nhị thiếu gia thực ra cũng chính là khuyết điểm của tất cả cao môn danh sĩ Kiến Khang, chính là cao cao tại thượng, chỉ biết đến lợi ích của cao môn quý tộc. Bọn họ không hiểu được căn nguyên tại sao Tôn Ân phản loạn lại có thể lực hùng hậu chỉ trong một thời gian ngắn như vậy, mà chỉ coi Tôn Ân là yêu tà mê hoặc dân chúng ngu muội, những kẻ theo y chỉ là đám ngu dân bị mê hoặc. Sự tình đương nhiên là không đơn giản như vậy, quân Thiên Sư quật khởi nhanh như vậy chứng tỏ dân oán đã thấu tận trời xanh, muốn bình loạn thì triều đình phải bắt đầu từ gốc, làm dân tiết bớt oán hận. Không làm vậy, sau Tôn Ân này còn vô số Tôn Ân khác, dân loạn không phải chỉ dựa vào tàn sát chém giết mà có thể ngăn chặn được”.

Tổng Bi Phong chán nản nói: “Chúng ta đi thôi!”.

Hai người trả tiền rồi bước ra phố.

Hôm nay thời tiết cực tốt, mặt trời rực rỡ, trên phố người qua xe lại như mắc cửi, khiến cả hai đều khó mà liên tưởng được mình vừa trải qua một đêm dài đằng đẵng, trong một đêm đã xảy ra bao nhiêu biến hóa quan hệ đến sinh tử tồn vong, ảnh hưởng đến cả tương lai và vận mệnh của Hán tộc ở phương Nam.

Tống Bi Phong nói: "Hy vọng tất cả có thể có một khởi đầu mới".

Lưu Dụ gật đầu: "Đối với ta mà nói, mỗi ngày đều là một khởi đầu mới, là ngày đầu tiên của quãng đời còn lại của ta! Hà hà! Lão ca hãy trân trọng!".

Nói xong khẽ vỗ nhẹ lên vai Tống Bi Phong, rồi quay người đi dọc theo con phố dài.

Tống Bi Phong nhìn theo bóng gã, trong lòng chợt trào lên một cảm giác kỳ dị.

Lưu Dụ có thể thay đổi vận mệnh của Hán tộc ở phương Nam này không?

- o O o -